|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BẢNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ, UBND TỈNH, THÀNH PHỐ**

**TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG VÀ CÁC TỔ CHỨC ĐẠI DIỆN CHO DOANH NGHIỆP**

**Đối với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành**

**dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 -2025**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BTP ngày /9/2020 của Bộ Tư pháp)

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**A. CÁC BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Cơ quan** | **Văn bản** | **Ý kiến, đề xuất, kiến nghị** | **Tiếp thu, chỉnh lý** |
| 1 | Bộ Công an | 2739/BCA-ANKT ngày 10/8/2020 | **1.** Tại điểm 1.4. Phần II dự thảo Quyết định: Bồ sung nơi đăng tải thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 14 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.  **2.** Tại điểm 1.1. Phần II dự thảo Quyết định về cơ chế tổ chức triển khai Chương trình: Đề nghị chọn Phương án l để đảm bảo có sự tham gia hỗ trợ pháp lý của liên ngành dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.  **3.** Chỉnh sửa các lỗi kỹ thuật về thể thức văn bản tại dự thảo ngày  16/7/2020 của Quyết định trên. | **1.** Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Việc đăng tải thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đã được quy định trong Nghị định số 55/2019/NĐ-CP vì vậy không nên ghi nhận lại.  **2.** Đa số ý kiến nhất trí phương án 1.  **3.** Đã tiếp thu hoàn thiện, rà soát lại kỹ thuật và thể thức văn bản. |
| **2** | Bộ Công Thương | 5632/BCT-PC ngày 03/8/2020 | **1.** Về phương án tổ chức thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (khoản 1 Mục III Điều 1).  02 phương án nêu tại dự thảo Quyết định chưa rõ ràng cũng như chưa đáp ứng được tính chất liên ngành của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.  **2.** Về phân công trách nhiệm (khoản 2 Mục III Điều 1)  Mặc dù là Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhưng trách nhiệm triển khai chương trình tại dự thảo Quyết định được giao cho “Bộ Tư pháp chủ trì tổ chức thực hiện Chương trình”.  Trong khi đó, vai trò của các Bộ, ngành, địa phương được quy định tại dự thảo Quyết định là khả mờ nhạt.  **3.** Về kinh phí (khoản 3 Mục III Điều 1)  Để đảm bảo tính khả thi, tính hiệu quả khi sử dụng ngân sách nhà nước và đảm bảo nguồn kinh phí hàng năm cho hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của tất cả các cấp, các ngành theo quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, đề nghị Bộ Tư pháp cân nghiền cứu, quy định về cơ chế phân bổ kinh phí tại khoản 3 Mục II dự thảo Quyết định theo hướng: quy định rõ cơ chê phân bổ kinh phi cho tửng hoạt động cụ thể; cơ chẽ xây dựng dự toán kế hoạch ngân sách nhà nước hàng năm hoặc theo giai đoạn; cơ chế cấp, phân bổ kinh phí cho hoạt động hồ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa phủ hợp với cấp Trung ương và cấp địa phương.  **4.** Về một số ý kiến khác  4.1. Thứ nhất, để có cơ sở đề xuất các hoạt động của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 phù hợp, hiệu quả, đề nghị cần tổng kết, đánh giá toàn diện Chương trình hồ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn trước đó. Bên cạnh đó, kết hợp nghiên cứu khảo sát, đánh giá nhu cầu của doanh nghiệp nhỏ và vừa cần hồ trợ, năng lực của các cơ quan, tổ chức thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.  4.2. Thứ hai, đề nghị bổ sung nhiệm vụ “nghiên cứu, hoàn thiện các văn bản pháp luật hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa” vào Chương trình.  4.3. Thứ ba, đối với các hoạt động hỗ trợ cụ thể cho doanh nghiệp, đề xuất nghiên cứu theo hướng thực hiện theo nhóm chuyên đề ưu tiên, phù hợp với nhu cầu hàng năm của doanh nghiệp.  4.4. Thứ tư, tại mục tiêu cụ thể (khoản 2 Mục Điều l dự thảo Quyết định), đề nghị làm rõ cơ sở đưa ra các thông số mục tiêu và rà soát, nghiên cứu lại đối với một số thông số mục tiêu được quy định để đảm bảo tính khả thi, tính phù hợp trong quá trình thực hiện Chương trình.  4.5. Thứ năm. đối với nội dung tại điểm d khoản 1.1 Mục II dự thảo Quyết định: “Tổng hợp các phản ánh của doanh nghiệp nhỏ và vừa để đề xuất, kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoàn thiện pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật hiệu quả, giải quyết các vướng mắc pháp lý liên quan".  Cần phân định rõ nội hàm của hoạt động “hỗ trợ pháp lý ” với hoạt động “giải quyết các vướng mặc pháp lý” trong khuôn khổ của Chương trình này, trên cơ sở đó đề nghị cân nhắc, điều chỉnh lại như sau: *“Tiếp nhận yêu cầu hỗ trợ, giải đáp thắc mắc về pháp lý cua doanh nghiệp, tổng hợp các phản ánh của doanh nghiệp nhỏ và vừa để đề xuất, kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoàn thiện pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật hiệu quả.”* | **1.** Đã tiếp thu và hoàn thiện tại điểm 1 Mục III trong dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.  **2.** Đã tiếp thu và hoàn thiện và làm rõ tại mục 2 Phần III trong dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ.  **3.** Tiếp thu ý kiến, kinh phí dự toán phân bố cho từng mục cụ thể theo Phụ lục và được dự toán tổng kinh phí tại mục 3 Phần III dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ.  Việc phân bổ kinh phí từ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đấu thầu.  **4.** Về một số ý kiến khác  4.1. Đã thực hiện tổng kết 10 năm công tác hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010-2020 và có dự thảo Báo cáo tổng kết (Tài liệu có đăng tài kèm theo).  4.2. Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định. Việc “nghiên cứu, hoàn thiện các văn bản pháp luật hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa” là trách nhiệm của Bộ Tư pháp đã được quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP vì vậy không nên quy định lại.  4.3. Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định. Trên cơ sở kế hoạch hàng năm của Chương trình sẽ thực hiện theo nhóm chuyên đề ưu tiên hàng năm.   * Đã có ý kiến giải trình như trên.   4.4. Đã tiếp thu và hoàn thiện trong điểm d khoản 1.1 Mục II dự thảo Quyết định dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ.  4.5. Đã tiếp thu, hoàn thiện chung tại điểm d khoản 1.1 Mục II dự thảo Quyết định. |
| **3** | Bộ Nội vụ | 3708/BNV-PC ngày 27/7/2020 | Về cơ bản, thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định. Đối với nội dung tại tiết 1.1 khoản 1 Mục III về cơ chế tổ chức triển khai, đề nghị lựa chọn phương án 1. Do nội dung hỗ trợ đa dạng, trên nhiều lĩnh vực khác nhau, cần có sự tham gia phối hợp của nhiều ngành, lĩnh vực nên cơ chế Hội đồng tư vấn vừa bảo đảm bao quát nội dung cần hỗ trợ, vừa không phát sinh thêm tổ chức, bộ máy. | Nhất trí với ý kiến góp ý. Tiếp thu ý kiến hoàn thiện tại 1.1 khoản 1 Mục III dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ. |
| **4** | Bộ Quốc phòng | 2742/BQP-PC ngày 03/8/2020 | **1.** Tại Điểm Mục II (Nhóm hoạt động 1):  Đề nghị bổ sung nội dung về cảnh báo rủi ro pháp lý và chính sách của ngành, lĩnh vực, địa phương liên quan đến doanh nghiệp liên quan đến doanh nghiệp nhỏ và vừa (nếu có).  **2.** Tại điểm 1.1 Mục III (Cơ chế tổ chức triển khai):  Đề nghị nghiên cứu thực hiện theo phương án sau:  Bộ Tư pháp thành lập Ban Quản lý Chương trình để tổ chức thực hiện các nội dung Chương trình và hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm; đồng thời, giao cho một đơn vị trực thuộc Bộ làm Cơ quan Thường trực giúp Ban Quản lý và Bộ Tư pháp triển khai thực hiện các hoạt động của Chương trình. Các Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các tổ chức liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp trong thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp vừa và nhỏ và Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 – 2025. | **1.** Được làm rõ trong nhiệm vụ “Nâng cấp, hoàn thiện Trang thông tin điện tử hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp”… tại điểm c mục 1.1 mục 1 Phần II dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ.  **2.** Đã tiếp thu và hoàn thiện tại mục 1.1 mục 1 Phần III dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ. |
| **5** | Bộ Ngoại giao | 2597/BNG- LPQT ngày 03/8/2020 | **1.** Bộ Ngoại giao nhất trí về sự cần thiết xây dựng Chương trình để phát huy những kết quả tích cực của Chương trình 585 trong hơn 10 năm qua nhằm hỗ trợ pháp lý tốt hơn nữa cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.  **2.** Trong xây dựng Chương trình, để nghị Quý Bộ cân nhắc tới các doanh nghiệp nước ngoài có mong muốn hoặc đang làm ăn, kinh doanh tại Việt Nam để có biện pháp hỗ trợ pháp lý phù hợp (hướng dẫn các vấn đề mà nhóm doanh nghiệp này thường quan tâm hoặc vướng mắc; bổ sung tiếng Anh cho một số nội dung của cơ sở dữ liệu pháp luật, bản tin pháp luật...), góp phần cải thiện môi trường đầu tư của Việt Nam.  Ngoài ra, đề nghị Quý Bộ phân tích về ưu, nhược điểm của từng phương án (điểm 1.1, Mục III dự thảo Quyết định và điểm 3.1, Mục IV dự thảo Tờ trình) và kiến nghị của cơ quan chủ trì. | **1.** Nhất trí với nhận định của cơ quan.  **2.** Đã tiếp thu và sẽ triển khai theo Kế hoạch hàng năm trong việc hoàn thiện trong dự thảo. Ví dụ: xây dựng các tài liệu tiếng anh; Trang tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp có chuyên mục tiếng anh…  Đã tiếp thu và hoàn thiện tại mục IV trong dự thảo Tờ trình, bổ sung ưu điểm, nhược điểm từng phương án. |
| **6** | Ngân hàng nhà nước Việt Nam | 5477/NHNN-PC ngày 30/7/2020 | **1.** Về dự thảo Tờ trình Thủ tướng Chính phủ:  1.1. Mục I: Đề nghị tách nội dung thành hai mục riêng để làm rõ được: (i) sự cần thiết; và (ii) cơ sở pháp lý xây dựng Quyết định.  1.2. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành không phải là văn bản quy phạm pháp luật. Vì vậy, đề nghị quý Bộ sửa đổi nội dung có liên quan tại Tờ trình cho phù hợp.  1.3. Mục VI dự thảo Tờ trình: Đề nghị rà soát lại đê xuất các phương án tổ chức triển khai Chương trình tại Điểm 3.1, Phần III, đảm bảo phủ hợp với Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12/3/2007 về việc ban hành quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành (chi tiết như được nêu tại điểm 2, Công văn này).  **2.** Về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ:  2.1. Mục I, điểm 2- Mục tiêu cụ thể: Đề nghị cân nhắc xây dựng cac chỉ số tại các mục tiêu một cách khả thi, phù hợp với tình hình thực tế để công tác triển khai được hiệu quả (các mục tiéu chỉ số 90%, 100%), đồng thời bồ sung làm rõ hơn tại dự thảo Tờ trình căn cứ, tính khả thi trong việc đặt ra các mục tiêu này.  2.2. Mục II, điểm 3.2- Tư vấn qua email, mạng xã hội và ứng dụng thành tựu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư: Đề nghị làm rõ chủ thể thực hiện tư vấn qua email, mạng xã hội (cơ quan nhà nước hay mạng lưới tư vấn viên) để làm rõ thẩm quyền, giá trị pháp lý, tính tin cậy của nội dung tư vấn.  2.3. Mục III-Tô chức thực hiện Chương trình:  Các phương án về cơ chế tổ chức triển khai tại dự thảo Quyết định của Thủ tướng cần đảm bảo phù hợp với Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành.  Hình thức “Ban quản lý Chương trình” (phương án 2) là chưa phù hợp với quy định về hình thức tô chức tại Điều 2 Quyết định 34/2007/QĐ-TTg; và quy định về “Hội đồng tư vấn cho Bộ Tư pháp” (phương án 1) là chưa phù hợp với quy định về chức năng tại Điều 3 Quyết định 34/2007/QĐ-TTg, do tô chức phối hợp liên ngành được thành lập để giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc liên ngành.  Trên cơ sở đó, để nghị quý Bộ cân nhắc, điều chỉnh về cơ chế tổ chức triển khai tại Mục III dự thảo Quyết định đề đảm bảo phù hợp với quy định tại Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg. | **1.** Về dự thảo Tờ trình Thủ tướng Chính phủ:  1.1. Đã tiếp thu một phần và hoàn thiện trong dự thảo Tờ trình tại Mục I dự thảo Tờ trình, theo đó, tác 2 mục riêng biệt (i) sự cần thiết và (ii) cơ sở pháp lý, tuy nhiên đề nghị vẫn để trong một mục I là sự cần thiết xây dựng Quyết định.  1.2. Đã tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo Tờ trình tại Mục III, theo hướng: bỏ nội dung “theo đúng quy định Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015”.  1.3. Tiếp thu, sửa đổi các phương án tổ chức trên cơ sở Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12/3/2007 về việc ban hành quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành (tại mục IV dự thảo Tờ trình).  **2.** Về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ:  2.1. Các mục tiêu đặt ra là trên cơ sở thực tiễn kết quả hoạt động Chương trình trong giai đoạn 2010-2020, kết hợp kết quả khảo sát, đánh giá 10 năm hoạt động của Chương trình năm 2020.  2.2. Chủ thể là chủ thể đủ điều kiện pháp lý để thực hiện tư vấn theo quy định pháp luật và chịu trách nhiệm về kết quả ý kiến tư vấn của mình cho doanh nghiệp.  2.3. Đã tiếp thu như ý kiến góp ý về dự thảo Tờ trình và được hoàn thiện tại Mục III dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ. |

**B. CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tỉnh thành** | **Số hiệu công văn** | **Ý kiến, đề xuất, kiến nghị xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngàng dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 -2026** | **Tiếp thu, chỉnh lý** |
| **1** | Bắc Giang | 731/STP – XD&KTrVB ngày 31/07/2020 | Về cơ bản, nhất trí với nội dung dự thảo các văn bản ban hành kèm theo Công văn số 2599/BTP-PLDSKT. Đối với dự thảo Quyết định, tại tiểu mục 1.1 mục 1 phần III, lựa chọn phương án 2 vì với việc thành lập Ban Quản lý Chương trình để tổ chức thực hiện các hoạt động của Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thì đây sẽ là tổ chức thực hiện chuyên trách nhiệm vụ này, sẽ đảm bảo thời gian đầu tư cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, từ đó, có thể sẽ đảm bảo hiệu quả hơn so với Hội đồng tư vấn liên ngành (tại phương án 1) làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. | Tiếp thu ý kiến hoàn thiện tại 1.1 khoản 1 Mục III dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ. |
| **2** | Cần Thơ | 1945/STP -XDKTVB ngày 31/7/2020 | Qua nghiên cứu, thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp liên ngành dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai doạn 2021 – 2025. Riêng tại khoản 1,1 tiểu mục 1 Mục III của dự thảo Quyết định, Sở Tư pháp đề xuất lựa chọn phương án 1. | Tiếp thu ý kiến hoàn thiện tại 1.1 khoản 1 Mục III dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ. |
| **3** | Điện Biên | 881/STP-XDKTVB ngày 31/7/2020 | **1.** Tại khoản 1 phần II Điều 1: Đề nghị gộp nội dung điểm 1.2 và 1.4 thành 01 nội dung, vì các hoạt động này tương tự nhau, đều là đưa lên các phương tiện đại chúng.  **2.** Tại khoản 1.1 mục 1 Phần III Điều 1: Chọn phương án 2, để phù hợp với thẩm quyền được giao theo quy định và kế thừa, phát huy những hiệu quả của giai đoạn trước. Đồng thời đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định về trách nhiệm của UBND cấp tỉnh khi tổ chức thực hiện Chương trình, cụ thể là: Bộ Tư pháp thành lập Ban Quản lý Chương trình để tổ chức thực hiện các hoạt động của Chương trình tại Trung ương và hướng dẫn nghiệp vụ các địa phương thực hiện. UBND cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thực hiện các hoạt động của Chương trình tại địa phương....  **3.** Tại khoản 2.7 mục 2 Phần III Điều 1: Đề nghị xem xét, quy định rõ trách nhiệm của UBND tỉnh trong việc thực hiện các nội dung nào của Đề án cho phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, nội dung đề nghị sửa như sau: "UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm: - Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của Ban Quản lý Chương trình. - Thực hiện các nội dung được quy định tại Nhóm hoạt động 2 và Nhóm hoạt động 3 trong phạm vi địa phương. - Có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ thực hiện các hoạt động của Chương trình được triển khai thực hiện tại địa phương" | **1.** Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Chương trình, vì đưa lên phương tiện thông tin đại chúng là phương thức thực hiện, nhưng điểm 1.2 và 1.4 là khác nhau.  **2.** Qua tổng hợp ý kiến cho thấy, đa số ý kiến chọn Phương án 1.  **3.** Đã tiếp thu và hoàn thiện chung trong dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ tại Mục III. |
| **4** | Hà Giang | 472/STP-XDKTVB ngày 27/7/2020 | **1.** Tại mục 1 phần III Điều 1 quy định về cơ chế tổ chức triển khai: nhất trí phương án 1.  **2.** Đề nghị cơ quan soạn thảo tuân thủ theo thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo quy dịnh tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư. Ví dụ: tại phần căn cứ cuối cùng sửa “Xét đề nghị” thành “Theo đề nghị” cho phù hợp. | **1.** Đã tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo mục 1 phần III Điều 1 dự thảo Quyết định. Đa số nhất nhất Phương án 1 dự thảo Quyết định.  **2.** Đã tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo ở phần căn cứ ban hành. |
| 5 | Lào Cai | 3472/UBND-NC ngày 31/7/2020 | **1**. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý kỹ thuật trình bày căn cứ ban hành văn bản cho phù hợp với hướng dẫn tại điểm a Khoản 6 mục II Phụ lục số I ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;  **2**. Đề nghị chỉnh sửa chính xác phần trình bày thẩm quyền trình ban hành văn bản theo hướng dẫn của mẫu 1.2 mục II Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP, cụ thể: Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.  **3**. Ý kiến đối với nội dung về cơ chế tổ chức triển khai (Điểm 1.1 khoản 1 mục III Điều 1 dự thảo) Tại điểm 1.1 khoản 1 mục III Điều 1 của dự thảo quy định về cơ chế tổ chức triển khai: nhất trí lựa chọn phương án 1.  **4**. Đề nghị bỏ từ “là” sau từ “làm” trước cụm từ “cơ sở” tại tiết d điểm 1.2 khoản 1 mục III cho chính xác. | **1.** Đã tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo Tờ trình.  **2.** Đã tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo.  **3.** Đa số ý kiến nhất trí phương án 1.  **4**. Đã tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo Quyết định tại tiết d điểm 1.2 khoản 1 mục III. |
| **6** | Long An | 2903/STP-XDKTVB ngày 29/7/2020 | **Đề xuất chọn phương án 2, giao Bộ Tư pháp thành lập Ban Quản lý Chương trình để đảm bảo tính chủ động, kịp thời trong tổ chức, triển khai thực hiện hoạt động của Chương trình.** | Qua tổng hợp ý kiến, đa số nhất trí phương án 1 |
| **7** | Nam Định | 770/STP-XD&KTrVB ngày 30/7/2020 | **1.** Tại mục 2.1 phần I Điều 1 dự thảo Quyết định về mục tiêu cụ thể: “Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho: tối thiểu 30% doanh nghiệp nhỏ và vừa….; tối thiểu 60% người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa….; tối thiểu 90% đội ngũ tư vấn viên tham gia mạng lưới tư vấn viên pháp luật….”. Tuy nhiên tại mục 3 phần III Điều 1 dự thảo Quyết định về kinh phí chưa làm rõ được mức kinh phí ngân sách nhà nước và kinh phí huy động, tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Chương trình giai đoạn 2021- 2025 để làm căn cứ thực hiện các mục tiêu cụ thể.  **2.** Tại mục 1 phần III Điều 1 dự thảo Quyết định, chọn phương án 2 vì mô hình hoạt động gọn, nhẹ, phù hợp với thực tế. | **1**. Đã tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo mục 2.1 phần I Điều 1 dự thảo Quyết định và đã bổ sung dự toán kinh phí thực hiện Chương trình giai đoạn 2021- 2025.  **2**. Đa số ý kiến chọn Phương án 1 như đã giải trình. |
| **8** | Ninh Bình | 494/STP-XD KTVBQPPL ngày 31/7/2020 | Tại điểm 1.1 khoản 1 Mục III Điều 1 Dự thảo Quyết định nhất trí với phương án 1. | Nhất trí với ý kiến. Đa số ý kiến chọn Phương án 1 tại điểm 1.1 khoản 1 Mục III Điều 1 dự thảo Quyết định |
| **9** | Quảng Bình | 1938/STP-XDKTVB ngày 30/7/2020 | **1.** Tại điểm a khoản 1.1 mục 1 Phần II của dự thảo: Đề nghị bổ sung cụm từ “có hiệu lực thi hành và được phép công khai hoặc kết nối với cổng thông tin điện tử công khai các văn bản này” sau cụm từ “quyết định xử lý vi phạm hành chính liên quan đến doanh nghiệp”.  **2.** Tại khoản 1.1 mục 1 Phần III của dự thảo: Đề nghị lựa chọn Phương án 1. | **1.** Đã tiếp thu và hoàn thiện tại điểm a khoản 1.1 mục 1 Phần II của dự thảo trong dự thảo Quyết định.  **2.** Đã tiếp thu và hoàn thiện tại khoản 1.1 mục 1 Phần III trong dự thảo, đa số ý kiến nhất trí phương án 1. |
| **10** | Quảng Ninh | 1163/STP- PBGDPL ngày 31/7/2020 | **1.** Tại điểm 3. Phần III dự thảo Tờ trình: Tổ chức thực hiện Chương trình của mục IV cấu trúc, nội dung cơ bản của chương trình, đề xuất chọn phương án 2.  **2.** Đối với dự thảo Quyết định:  Về các mục tiêu cụ thể: Đề nghị xem lại mục tiêu: (ii) và (iii) vì mục tiêu mang tính tuyệt đối, khó có khả năng thực hiện đạt yêu cầu: (ii) cung cấp 100% các chính sách, đề án, chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của các Bộ, ngành,địa phương; (iii) tiếp nhận 100% phản ánh từ doanh nghiệp nhỏ và vừa để đề xuất, kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoàn thiện pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật hiệu quả, giải quyết vướng mắc pháp lý liên quan.  2.1. Tại Điều 1:  + Mục 1. Tổ chức điều hành chương trình của phần III. Tổ chức thực hiện Chương trình, đề xuất chọn phương án 2.  + Mục 2. Phân công trách nhiệm, đề nghị bổ sung như sau: "2.7. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ thực hiện các hoạt động của Chương trình được triển khai thực hiện tại địa phương; xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 phù hợp với thực tế tại địa phương và đảm bảo kinh phí thực hiện".  + Lưu ý các lỗi cách chữ, cách ký tự khi soạn thảo văn bản. | **1.** Qua tổng hợp, đa số ý kiến chọn Phương án 1.  **2.** Đối với dự thảo Quyết định:  Các mục tiêu này đều có thể thực hiện được nếu Chương trình triển khai giai đoạn 2021-2025 như đã giải trình ở trên.  2.1. Tại Điều 1:  + Qua tổng hợp, đa số ý kiến chọn Phương án 1.  + Đã tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo tại mục 2 Điều 1.  + Đã rà soát, hoàn thiện kỹ thuật. |
| **11** | Trà Vinh | 1349/STP- VBPB& TDTHPL ngày 31/7/2020 | **1**. Tại phần căn cứ:  Đề nghị bổ sung thêm căn cứ:  “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;”  Đồng thời tại đoạn cuối của phần căn cứ pháp lý, đề nghị chỉnh lý lại như sau: “Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.”.  **2.** Về nội dung  Tại khoản 1 Mục III, Sở Tư pháp chọn phương án 1: Thành lập Hội đồng tư vấn liên ngành. | **1.** Đã tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo ở phần căn cứ ban hành.  **2**. Đã tiếp thu và hoàn thiện tại khoản 1 Mục III trong dự thảo. |
| **12** | Vĩnh Phúc | 840/STP-QLXLVPHC &TDTHPL ngày 30/7/2020 | **1.**Về hình thức ban hành quyết định:  Nên ban hành Quyết định theo hình thức gián tiếp (gồm Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 kèm theo là Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025).  **2.** Về nội dung Quyết định:  - Tại điểm 1.1, khoản 1, Phần II.Nội dung của Chương trình (trang 2) có nội dung “a) Xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý: (i) các bản án, quyết định của tòa án; phán quyết, quyết định của trọng tài thương mại; quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh; quyết định xử lý vi phạm hành chính liên quan đến doanh nghiệp” cần cân nhắc đưa nội dung “quyết định xử lý vi phạm hành chính liên quan đến doanh nghiệp” bởi vì hiện nay chưa có cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính và cơ chế chia sẻ, cung cấp thông tin về các đối tượng vi phạm hành chính nên việc thực hiện sẽ khó khăn.  - Về nội dung Tổ chức điều hành chương trình, cơ chế tổ chức triển khai, nên lựa chọn phương án 2. | **1.** Đề nghị giữa nguyên như dự thảo vì theo mẫu chung các Chương trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt gần đây.  **2.** Về nội dung Quyết định:  - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo tại điểm 1.1, khoản 1, Phần II trong dự thảo Tờ trình. Việc xây dựng Chương trình giai đoạn 2021-2025 sẽ song song với việc hoàn thiện cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính, đây là nhu cầu chính đáng của doanh nghiệp nhỏ và vừa trong thời gian tới.  - Qua tổng hợp, đa số ý kiến thống nhất phương án 1. |
| **13** | Yên Bái | 838/STP-XDKTVB& TDTHPL ngày 31/7/2020 | **1.** Đề nghị bổ sung căn cứ “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019”. Luật này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2020.  **2.** Đề nghị bổ sung cụm từ “tại tờ trình số /TTr-BTP ngày tháng năm 2020”. Đồng thời, tại dòng cuối cùng kết thúc thay dấu phẩy (,) bằng dấu chấm (.) theo đúng quy định tại điểm a, khoản 6, Mục II, Phụ lục I về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản hành chính và bản sao văn bản ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.  **3.** Tại tiểu mục 1.1, mục I, phần III lựa chọn phương án 1.  **4.** Tại tiểu mục 2.1. mục 2, phần III, đề nghị sửa điểm “f” thành điểm “g”, vì trong hệ thống bảng chữ cái Việt Nam không có chữ “f”. | **1.** Đã tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo phần Căn cứ ban hành.  **2.** Đã tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo.  **3.** Đã tiếp thu và hoàn thiện tiểu mục 1.1, mục I, phần III trong dự thảo.  **4.** Đã tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo tại tiểu mục 2.1. mục 2, phần III. |
| **14** | Cà Mau | 80/STP-PBGDPL ngày 03/8/2020 | Nhất trí với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. | Nhất trí với ý kiến |
| **15** | Kiên Giang | 1027/UBND-NC ngày 04/8/2020 | **1.** Tại phần căn cứ ban hành Quyết định, đề nghị sửa nội dung “Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,” thành “Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.”.  **2.** Đối với nội dung về cơ chế tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động của Chương trình tại khoản 1 Mục III, đề nghị Bộ Tư pháp nghiên cứu lựa chọn Phương án 1. | **1.** Đã tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo.  **2.** Đã tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo tại Mục III dự thảo Quyết định. |
| **16** | Phú Thọ | 437/STP-Ttr ngày 01/8/2020 | Tại Điểm 1.1 Mục 1 Phần III Điều 1 dự thảo Quyết định, đề nghị theo phương án là thành lập Hội đồng tư vấn liên ngành. | Đã tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo tại điểm 1.1 Mục 1 Phần III Điều 1 dự thảo Quyết định. |
| **17** | Vĩnh Long | 684 /STP-XD&KTVBQPPL ngày 03/8/2020 | **1.** Đối với nội dung Chương trình (Phần I, II của dự thảo Chương trình): thống nhất với mục tiêu và nội dung của dự thảo Chương trình.  **2.** Đối với công tác tổ chức thực hiện Chương trình (Phần III của dự thảo Chương trình): Thống nhất chọn Phương án 1 đối với “cơ chế tổ chức triển khai” tại mục 1.1 khoản 1 vì phương án này rõ ràng tạo điều kiện thuận lợi cho công tác triển khai Chương trình khi được ban hành. | **1.** Nhất trí với ý kiến góp ý.  **2.** Đã tiếp thu và hoàn thiện trong Phần III trong dự thảo Quyết định. |
| **18** | Hậu Giang | 1053a/STP-TT.DV& HTPLCDN ngày 31/7/2020 | **1.** Tại phần căn cứ ban hành Quyết định, đề nghị cơ quan dự thảo bổ sung “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.  **2.** Về bố cục của Quyết định, đề nghị điều chỉnh thành “Chương trình được phê duyệt kèm theo Quyết định”.  **3.** Tại điểm 1,1 khoản 1 mục III Điều 1 dự thảo Quyết định, thống nhất Phương án 2. Bởi vì, phương án này giao một cơ quan đầu mối là Bộ Tư pháp làm Trưởng Ban Quản lý chương trình, sẽ chủ động trong thực hiện các nội dung Chương trình đề ra.  **4.** Về kinh phí thực hiện Chương trình tại khoản 3 mục III Điều 1 dự thảo, đề nghị không ghi cụ thể số tiền để thực hiện. Đồng thời, quy định rõ các nguồn kinh phí, trong đó đối với kinh phí từ ngân sách nhà nước, hàng năm Bộ Tư pháp sẽ xây dựng dự toán, trình Bộ Tài chính cân dối, bố trí kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. | **1.** Đã tiếp thu và hoàn thiện trong phần căn cứ của dự thảo Quyết định.  **2.** Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định. Theo bố cục chung của các Chương trình đã được phê duyệt.  **3.** Đa số ý kiến thống nhất phương án 1.  **4.** Các ý kiến góp ý đều đề nghị làm rõ kinh phí thực hiện Chương trình để đảm bảo tính khả thi của Chương trình. |
| **19** | Bắc Kạn | 960/STP- QLXLVPHC&TDTHPL ngày 30/7/2020 | **1.** Về phần nội dung của Chương trình (Phần II dự thảo Quyết định):  1.1. Tại tiết b, tiểu mục 1.2, Mục II dự thảo Quyết đinh ghi: *“b) Xây dựng các phóng sự, chuyên đề pháp luật để cập nhật kịp thời thông tin về các lĩnh vực, vấn đè pháp lý mà doanh nghiệp nhỏ và vừa quan tâm để đăng tải trên các mạng xã hội”*. Đề nghị chỉnh sửa như sau: “Xây dựng các phóng sự,… đăng tải trên mạng xã hội”.  1.2. Tại tiểu mục 1.4, Mục II dự thảo Quyết định ghi:”1.4. Xây dựng bản tin, tài liệu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa”. Đề nghị chỉnh sửa như sau “1.4 Xây dựng bản tin, tài liệu điện tử hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa”.  **2.** Về phần tổ chức thực hiện (Phần III dự thảo Quyết định):  2.1. Tại tiểu mục 1.1, Mục 1 về cơ chế tổ chức triển khai  Đề nghị lựa chọn Phương án thứ nhất.  2.2. Tại tiểu mục 3.1, Mục 3 về kinh phí  Tại phần kinh phí thực hiện Quyết định ghi như sau:”3.1. Kinh phí ngân sách nước cấp là … tỷ đồng’, như vậy, sẽ quy định cụ thể số kinh phí do nhà nước cấp. Theo đó căn cứ vào Kế hoạch hoạt động chi tiết của Chương trình trong năm và đề xuất của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính cân đối kinh phí từ ngân sách để thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định.  Tuy nhiên, tại tiết d, tiểu mục 2.1, Mục 2 phân công trách nhiệm Bộ Tư pháp như sau: “d) Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Chương trình và tổng hợp chung trong dự toán của Bộ Tư pháp, gửi Bộ Tài chính để bố trí dự toán theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước”. Như vậy, sẽ không hợp với tiểu mục 3.1, mục 3 của dự thảo Quyết định.  **3.** Đề nghị  Đề nghị Bộ Tư pháp hướng dẫn cụ thể khung chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của Hội đồng nhân tỉnh theo quy định tại điểm a khoản 4, Điều 14 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đảm bảo thống nhất, toàn diện. | **1.** Về phần nội dung của Chương trình (Phần II dự thảo Quyết định):  1.1 Đã tiếp thu hoàn thiện tại tiết b, tiểu mục 1.2, Mục II dự thảo Quyết đinh.  1.2. Đã tiếp thu, hoàn thiện tại tiểu mục 1.4, Mục II dự thảo Quyết định.  **2.** Về phần tổ chức thực hiện (Phần III dự thảo Quyết định)  2.1. Đã tiếp thu và hoàn thiện tại tiểu mục 1.1, Mục 1 Phần III dự thảo Quyết định.  2.2. Kinh phí được giao cho Chương trình là khoản kinh phí được cấp. Dự toán chi tiết thực hiện được xây dựng hàng năm và do Bộ tài chính bố trí.  **3.** Tiếp thu ý kiến và hướng dẫn trong quá trình triển khai Nghị định số 55/2019/NĐ-CP |
| **20** | Lâm Đồng | 628/STP- XDKTVB ngày 31/7/2020 | **1.** Về mục tiêu  Mục tiêu dự thảo đặt ra tỷ lệ bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho tối thiểu 30% doanh nghiệp nhỏ và vừa là quá thấp, do đó cần phản đạt được mục tiêu bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho tối thiểu 60% doanh nghiệp nhỏ và vừa.  Cần thiết phải đưa vào mục tiêu nâng cao chất lượng và đa dạng loại hình hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp.  **2.** Nội dung chương trình  Ngoài các nội dung đã được quy đinh trong dự thảo, đề nghị cần có nhóm hoạt động tổng kết các tranh chấp, xung đột pháp lý đã diễn ra, tổng kết những tiền lệ trong giải quyết các tranh chấp pháp ký kinh doanh, thương mại… để biên soạn thành cẩm nang tra cứu cho doanh nghiệp.  Ngoài ra, đối với nhóm hoạt động 2 (trang 4) đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm hình thức tổ chức thi tìm hiểu kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả trong việc cập nhật kiến thức pháp luật.  **3.** Về tổ chức thực hiện chương trình: Tại Điều 1 Mục III khoản 01 điểm 1.1 (trang 5 và 6): Sở Tư pháp chọn phương án 1. | **1.** Đề nghị giữ nguyên như dự thảo và đã có nêu lý do như ở trên; phù hợp với nguồn lực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiện nay.  **2.** Được tiếp thu và hoàn chỉnh trong điểm 2.1 mục 2 phần II, các “hoạt động” bồi dưỡng pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.  **3.** Nhất trí với ý kiến góp ý. |
| **21** | Ninh Thuận | 1477/STP- NV1 ngày 04/8/2020 | **1.** Tại diểm 1.1 khoản 1 Mục II  Tại tiêu đề điểm 1.1 là “Xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu pháp luật”. Tuy nhiên tại nội dung của tiết a lại không có nội dung “Xây dựng, quản lý, duy trì cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật”. Mặt khác tại tiết b lại quy đinh “khai thác, sử dụng cơ sở dữ kiệu pháp luật trong và ngoài nước”. Do đó, đề nghị nghiên cứu điều chỉnh để phù hợp với và đầy đủ theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.  **2.** Tại điểm 1,1 khoản 1 Mục III: Chọn phương án 1. | **1.** Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định. Vì tùy từng thực trạng các hình thức hỗ trợ để tiếp tục thực hiện. Ví dụ đã có thì khai thác, sử dụng… cơ sở hiện có chứ không đặt vấn đề xây dựng mới, tránh lãng phí nguồn lực.  **2.** Tiếp thu ý kiến góp ý điểm 1,1 khoản 1 Mục III dự thảo Quyết định. |
| **22** | Thành phố Hải Phòng | 4925/UBND-NC2 ngày 05/8/2020 | **1.** Về bố cục và thể thức của dự thảo Quyết định:  1.1 Về căn cứ pháp lý ban hành dự thảo Quyết định: Đề nghị xem xét, bổ sung căn cứ pháp lý là: “Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyên địa phương ngày 22/11/2019”.  1.2 Về trình bày căn cứ ban hành dự thảo Quyết định: Căn cứ hướng dẫn tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư đề thay đấu (;) bằng dấu (.) tại dòng cuối cùng của căn cứ pháp lý.  **2.** Về nội dung dự thảo Quyết định:  2.1. Đối với Nhóm hoạt động 1. Cung cấp thông tin pháp lý, đề nghị xem xét:  + Chỉnh lý điểm b, mục 1.1 của dự thảo Quyết định thành: “Cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu pháp luật trong nước và ngoài nước đê hỗ trợ hoạt động cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa”.  + Chỉnh lý điểm a, mục 1.3 của dự thảo Quyết định thành: “Tổ chức hội nghị đổi thoại (trực tiếp và thông qua phương tiện truyền thông) để cung cấp các thông tin pháp lý liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa”.  2.2. Đối với Nhóm hoạt động 2. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật: Đề nghị bổ sung nội dung “Xây dựng hệ thống bài giảng điện tử cung cấp các kiến thức pháp luật bồi dưỡng cho người làm công tác hỗ trợ pháp lý, đội ngũ tư vấn viên pháp luật ” tại mục 2.2 và 2.3 của dự thảo Quyết định.  2.3. Đối với nội dung cơ chế tổ chức triển khai (mục 1.1, phần [II dự thảo Quyết định): Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đề xuất thực hiện theo phương án 1.  2.4. Đề nghị thống nhất cụm từ “Người lao động phụ trách pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa” với “Người phụ trách công tác pháp luật của doanh nghiệp nhỏ và vừa ” trong dự thảo Quyết định.  2.5. Đề nghị Ban soạn thảo xem xét, đưa nội dung về in ấn, phát hành các tải liệu (sách, tạp chí, tờ gấp...) liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp vào Nhóm cung cấp thông tin của dự thảo Quyết định. | **1.** Đã tiếp thu, hoàn thiện ở phần căn cứ ban hành dự thảo Quyết định.  **2.** Về nội dung dự thảo Quyết định:  2.1. Đã tiếp thu và hoàn thiện tại điểm b, mục 1.1 Phần II của dự thảo Quyết định.  2.2 Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định.  2.3. Tiếp thu ý kiến góp ý tại mục 1.1, phần II dự thảo Quyết định.  2.4. Đã tiếp thu và hoàn thiện tại điểm a khoản 2.1 mục 2 phần II dự thảo Quyết định.  2.5. Đã được quy định tại nhóm hoạt động 1 tại Phần II dự thảo Quyết định. |
| **23** | Bình Phước | 285/STP-PC ngày 31/7/2020 | **1.** Tại phần đề nghị ban hành đề nghị chỉnh sửa lại như sau cho phù hợp theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư. Cụ thể: “Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.”  **2**. Đề nghị chỉnh sửa lại tiêu đề của các điều, khoản, điểm cho phù hợp theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.  **3.** Tại điểm 1.1 mục 1 phần III Điều 1 đề nghị Bộ Tư pháp nên chọn phương án 1 cho phù hợp theo quy định của pháp luật vì có sự tham gia của các cơ quan, đơn vị và địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.  **4.** Tại điểm 3.1 mục 3 phần III Điều 1 đề nghị Bộ Tư pháp xác định cụ thể kinh phí ngân sách nhà nước cấp để thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025. | **1.** Đã tiếp thu, hoàn thiện tại phần căn cứ dự thảo Quyết định.  **2.** Đã tiếp thu, hoàn thiện tại phần căn cứ dự thảo Quyết định.  **3.** Đa số ý kiến chọn Phương án 1.  **4.** Đã tiếp thu, hoàn thiện tại phần căn cứ dự thảo Quyết định. |
| **24** | Bình Thuận | 1246/STP-NV1 ngày 07/8/2020 | Đối với mục 1 phần III tổ chức điều hành chương trình: chọn phương án 2. | Đa số ý kiến chọn Phương án 1. |
| **25** | Thành phố Đà Nẵng | 5223/UBND-STP ngày 06/8/2020 | Vè cơ chế tổ chức triển khai tại khoản 1.1, mục 1, phần III Điều 1 dự thảo, thống nhất chọn Phương án 2. | Đa số ý kiến chọn Phương án 1. |
| **26** | Hà Nam | 77/SP-XD&KTVB ngày 05/8/2020 | Nhất trí với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 – 2025. | Nhất trí ý kiến |
| **27** | Bến Tre | 3911/UBND-NC ngày 04/8/2020 | **1.** Điểm 1.1 khoản 1 Mục II dự thảo Quyết định, ngoài nội dung xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thêm vào dự thảo Quyết định nội dung duy tri, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật lên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu pháp luật miễn phí.  **2.** Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung vào Chương trình nội dung; tổ chức tập huấn nghiệp vụ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa và có văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị đinh số 55/2019/NĐ-CP cho các địa phương.  **3.** Về cơ chế tổ chức triển khai: Thống nhất chọn phương án 1. | **1.** Đã tiếp thu, hoàn thiện điểm 1.1 khoản 1 Mục II dự thảo Quyết định quy định về vấn đề này.  **2.** Bộ Tư pháp đã triển khai Nghị định này trong năm 2019, vì vậy, đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định.  **3.** Nhất trí với ý kiến góp ý. |
| **28** | Lạng Sơn | 983/UBND-THNC ngày 03/8/2020 | **1.** Căn cứ pháp lý, đề nghị bổ sung: “Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tô chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.  **2.** Tại khoản 2.1, tiểu mục 2, mục I Điều 1: Đề nghị bố sung 02 hình thức cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp là “Xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cợ sở dữ liệu về văn bản quy phạm pháp luật) theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP và “Xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật dữ liệu về văn bản trả lời của cơ quan nhà nước đối với vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa” theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP".  **3.** Tại khoản 2.2, tiểu mục 2, mục I Điều 1 dự thảo quy định “Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho: (i) tối thiểu 30% doanh nghiệp nhỏ và vừa .....; (ii) tối thiểu 60% người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa....; (iii) tối thiểu 90% đội ngũ tư vấn viên tham gia mạng lưới tư vấn viên pháp luật...”. Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét nâng chỉ tiêu để phấn đấu thực hiện.  **4.** Tại điểm b, khoản 1.2, tiểu mục 1, mục II Điều 1 dự thảo quy định “Xây dựng các phóng sự, chuyên để pháp luật để cập nhật kịp thời thông tin các lĩnh vực, vấn đề pháp lý mà doanh nghiệp nhỏ và vừa quan tâm để đăng tải trên mạng xã hội".  Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, sửa thành “Xây dựng các phóng sự, chuyên đề pháp luật để cập nhật kịp thời thông tin các lĩnh vực, vấn để pháp lý mà doanh nghiệp nhỏ và vừa quan tâm để đăng tải trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội”.  **5.** Tại khoản 3.3, tiểu mục 3, mục II Điều 1: đề nghị sửa thành “Trang thông tin điện tử hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp của Bộ Tư pháp” cho chính xác.  **6.** Tại khoản 1.1, tiểu mục 1, mục III Điều 1: Nhất trí lựa chọn Phương án 1, cơ chê tổ chức triển khai là thành lập Hội đồng liên ngành gồm đại diện Lãnh đạo của các cơ quan có liên quan để tư vấn cho Bộ Tư pháp triển khai tổ chức thực hiện các hoạt động của Chương trình.  **7.** Về thể thức kỹ thuật trình bày văn bản  - Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét rà soát, trình bày phù hợp với Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư (như phân căn cứ pháp lý, thứ tự các điểm trong mỗi khoản dùng các chữ cái tiếng Việt).  - Tại dự thảo Tờ trình, khổ 1 ghi: “… Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2015...” Đề nghị rà soát sửa lại thành giai đoạn 2020-2025. | **1.** Đã tiếp thu và bổ sung ở phần căn cứ ban hành Quyết định.  **2.** Đã hoàn thiện chung ở phần mục tiêu của Quyết định Thủ tướng Chính phủ khoản 2.1, tiểu mục 2, mục I Điều 1.    **3.** Đã tiếp thu, hoàn thiện chung ở khoản 2.2, tiểu mục 2, mục I Điều 1 dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ.  **4.** Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Vì điểm b, khoản 1.2, tiểu mục 1, mục II Điều 1 dự thảo là để đăng tải trên mạng xã hội. Việc đăng tải trên các phương tiện truyền thông khác được quy định ở điểm a nêu trên.  **5.** Đã rà soát kỹ thuật cho thống nhất tên gọi.  **6.** Đa số ý kiến đồng ý với phương án 1.  **7.** Đã rà soát theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP. |
| **29** | Tây Ninh | 1787/UBND-NCPC ngày 04/8/2020 | **1.** Về nội dung  Tại mục 1. khoản 1 phần III dự thảo, thống nhất lựa chọn phương án 1  **2.** Về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản  - Tại phần căn cứ ban hành Quyết định:  + Bồ sung thêm “Căn cứ Luật sửa đổi, bố sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chúc chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;  + Căn cứ cuối thay cụm từ “Xét đề nghị” băng cụm từ “Theo đề nghị”.  - Tại mục 2.1 khoản 2 phân HH, thay điểm “f” thành điểm “g” theo bảng chữ cái tiếng Việt. | **1. Đa số ý kiến nhất trí phương án 1. Nhất trí với lý do của cơ quan góp ý.**  **2.** Đã tiếp thu và hoàn thiện thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản. |
| **30** | Bình Dương | 3826/UBND-NC ngày 10/8/2020 | **1.** Đối với dự thảo Tờ trình Quyết định phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nzhiệp nhỗ và vừa giai đoạn 2021 — 2025 (gọi tắt là dự thảo Tờ trình)  Dự thảo Quyết định phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 là Quyết định hành chính cá biệt. Vì vậy, đề nghị bỏ quy định: “... thực hiện các công việc đúng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015,...” (tại phân mở đầu Mục III dự thảo Tờ trình).  - Để đảm bảo chuẩn xác, thông nhất trong văn bản, đề nghị chỉnh sửa, thay cụm từ “giai đoạn 2021 - 2015” băng cụm từ “giai đoạn 2021 - 2025” (tại phần mở đầu dự thảo Tờ trình).  **2.** Đối với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình:  - Nên bổ sung vào dự thảo Quyết định nội dung về tiến độ thực hiện chương trình, trong đó cần nêu rõ thời gian thực hiện, cơ quan thực hiện & chế độ báo cáo sơ kết, tổng kết giai đoạn nhằm đánh giá kết quả đạt được và đề ra phương hướng giải quyết trong gian đoạn tới.  - Về thê thức, kỹ thuật trình bày văn bản, đề nghị cơ quan soạn thảo văn bản xem xét, chỉnh sửa dự thảo Quyết định đúng theo hướng dẫn tại “Mẫu 1.3. Quyết định (quy định gián tiếp)” Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP, ví dụ:  + Chỉnh sửa, thay cụm từ “Xét để nghị” băng cụm từ “Theo để nghị” đồng thời thay dấu “,” thành dấu “.” tại đoạn cuối phần căn cứ pháp lý ban hành văn bản cho đúng với hướng dẫn tại “Mẫu 1.3. Quyết định (quy định gián tiếp) ”Phụ lục III Ban hành kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP, như sau: “Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.”  + Khi viện dẫn lần đầu văn bản có liên quan, phải ghi đây đủ tên loại, Số, ký hiệu của văn bản, thời gian ban hành văn bản, tên cơ quan, tô chức ban hành văn bản và trích yếu nội dung văn bản. | **1.** Đã tiếp thu và hoàn thiện Tờ trình (Phần III), bỏ nội dung: “... thực hiện các công việc đúng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015,...” (tại phân mở đầu Mục III dự thảo Tờ trình).  **2.** Đối với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình:  - Về tiến độ thực hiện các hoạt động, do hoạt động triển khai trong giai đoạn 2021-2025, sau khi Quyết định phê duyệt Chương trình được ban hành, căn cứ vào Quyết định được phê duyệt để ban hành Kế hoạch thực hiện hàng năm và có nội dung, tiến độ cụ thể trên cơ sở quy định của Chương trình được phê duyệt trong 5 năm.  - Đã tiếp thu và hoàn chỉnh thê thức, kỹ thuật trình bày văn bản. |
| **31** | Hà Tĩnh | 657/STP-XDKT& TDTHPL ngày 07/8/2020 | **1.** Tại khoản 1.4 mục II dự thảo nêu việc xây dựng bản tin, tài liệu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa chỉ bao gồm xây dựng và phát hành định kỳ chuyên đề các “Bản tin điện tử” và xây dựng “tài lieu điện tử”. Tuy nhiên, đề cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung việc xây dựng và phát hành các bản tin, tài liệu bản giấy trong một số trường hợp cần thiết.  **2.** Về cơ chế tổ chức triển khai Chương trình, đề xuất phương án 2.  **3.** Tại đoạn đầu của dự thảo Tờ trình, đề nghị cơ quan chỉnh sửa cụm từ “Chương trình… giai đoạn 2021 – 2015” thành “Chương trình… giai đoạn 2021 – 2025”. | **1.** Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Việc phát hành tài liệu, bản tin điện tử ở giai đoạn 2021-2025 tập trung vào bản tin, tài liệu điện tử.  **2.** Đa số ý kiến nhất trí phương án 1.  **3.** Đã tiếp thu và hoàn chỉnh ở đoạn đầu dự thảo Tờ trình. |
| **32** | Thành phố Hồ Chí Minh | 3053/UBND-KT ngày 11 tháng 8 năm 2020 | **1**. Về nội dung của Chương trình (Mục II dự thảo):  - Nhóm hoạt động về cung cấp thông tin: Kiến nghị nên tăng cương đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật được phiên dích sang tiếng nước ngoài trên các trang thông tin điện tử của Bộ quản lý chuyên ngành nhằm tạo điều kiện để các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tìm hiểu, nghiên cứu.  - Nhóm các hoạt động về bồi dưỡng kiến thức pháp luật bằng tiếng nước ngoài nhằm đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, tìm hiểu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Ngoài ra, kiến nghị bổ sung một số hoạt động bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức địa phương thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, đảm bảo đội ngũ này đỉ chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện các nhiệm vụ của Bộ Tư pháp quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và Nghị định số 55/2019/NĐ-CP.  - Nhóm hoạt động tư vấn pháp luật: Đới với đội ngũ tư vấn viên pháp luật theo quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, kiến nghị bổ sung hoạt động tăng cường tổ chức các chương trình tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ nhằm nâng cao công tác tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại địa phương.  **2.** Vè cơ chế tổ chức triển khai Chương trình (điểm 1.1 khoản 1 Mục III dự thảo):  Đối với cơ chế tổ chức triển khai Chương trình, kiến nghị Bộ Tư pháp bổ sung, phân tích ưu điểm, hạn chế (nếu có) của mỗi phương án đê xuất nêu tại điểm 1.1 khoản 1 Mục III dự thảo để Thủ tướng Chính phủ có cơ sở xem xét, quyết định.  **3.** Vấn đè khác  Liên quan đến các chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác hỗ trợ pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định sô 55/2019/NĐ-CP, kiến nghị Bộ Tư pháp tham mưu Chính phủ chỉ đạo Bộ Tài Chính sớm ban hành quy định về hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để làm cơ sở đảm bảo kinh phí thực hiện, nhằm nâng cao hiêu lực, hiệu quả của hoạt động này tại TP. Hồ Chí Minh nói riêng và cả nước nói chung; theo đó, nội dung này có thể quy định bổ sung tại khoản 2 Mục III dự thảo (về phân công trách nhiệm các Bộ, ngành có liên quan). | **1.** Đã nghiên cứu, đề nghị sẽ tiếp thu và đưa vào nội dung các kế hoạch được ban hành hàng năm về các nhóm nội dung, cách thức thực hiện các hoạt động của Chương trình sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.  **2.** Đã tiếp thu, hoàn chỉnh trong dự thảo Tờ trình đánh giá ưu và nhược điểm các phương án.  **3.** Bộ Tư pháp đã có 02 văn bản đôn đốc Bộ Tài Chính sớm ban hành quy định về hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để làm cơ sở đảm bảo kinh phí thực hiện, nhằm nâng cao hiêu lực, hiệu quả của hoạt động này tại TP. Hồ Chí Minh nói riêng và cả nước nói chung. Hiện nay, Bộ Tư pháp đang bám sát việc hoàn thiện và ban hành văn bản này. |
| **33** | Khánh Hòa | 1119/STP-XDVB ngày 14/8/2020 | **1.** Về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản:  Đề nghị quý cơ quan rà soát lại thể thức và kỹ thuật trình bày của dự thảo Quyết định để đảm bảo phù hợp với quy dịnh tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 về công tác văn thư, chẳng hạn như:  + Vì tên gọi của Quyết định là “Phê duyệt chương trình…” nên đây là Quyết định quy định gián tiếp cần thực hiện theo mẫu 1.3 Mục II Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 30/20202/NĐ-CP;  + Chỉnh sửa đoạn cuối căn cứ thành “Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp’;  + Đề nghị xem lại bố cục và cách trình bày điều, mục khoản, điểm và các nội dung dưới điểm trong dự thảo cho đúng với quy định hiện hành.  **2.** Về nội dung văn bản: Tại điểm 1.1 khoản 1 Mục III thuộc điều 1: đề xuất lựa chọn Phương án 2. | **1.**Đã tiếp thu và hoàn thiện thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản như trình bày ở các góp ý trên.  **2.** Đa số ý kiến lựa chọn phương án 1. |
| **34** | Đắk Lắk | 7087/UBND-NC ngày 11/8/2020 | Đối với dự thảo Quyết định, tại tiết 1.1 khoản 1 Mục II (Tổ chức thực hiện chương trình), chọn phương án 1. | Nhất trí với ý kiến và nhận định của cơ quan góp ý. |
| **35** | Đồng Tháp | 998/STP-XD& KTVBQQPPL ngày 10/8/2020 | Qua nghiên cứu hồ sơ dự thảo Quyết định phê duyệt Chương trình, xin thống nhất với nội dung dự thảo Quyết định. | Nhất trí với ý kiến và nhận định của cơ quan góp ý. |
| **36** | Bà Rịa – Vũng Tàu | 9081/UBND-STP ngày 24/8/2020 | - Về nội dung tại khoản 1.1 Mục III (Cơ chế tổ chức triển khai), Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đề nghị chọn phương án 2.  - Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản: đề nghị thực hiện đảm bảo đúng quy định của Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 của Chính phủ về công tác văn thư. | - Đa số ý kiến góp ý đề xuất Phương án 1.  - Rà soát đảm bảo đúng quy định Nghị định số 30/2020/NĐ-CP. |
| **37** | Quảng Trị | 737/STP-TTR ngày 30/7/2020 | - Đề nghị ban soạn thảo nghiên cứu bổ sung nhóm hoạt động cải cách hành chính theo hướng tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và nhóm hoạt dộng xây dựng thẩm định, tham gia, kiểm tra, rà soát hệ thộng hóa văn bản quy phạm pháp luật, góp phần cải cách thể chế tạo điều kiện cho doanh nghiệp.  - Bổ sung quy định trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ và chính quyền địa phương trong việc bố trí nguồn nhân lực cũng như kinh phí cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở bộ, ngành, địa phương,  - Tại Phần III, khoản 1, mục 1,1 nên chọn “Phương án 1”. | - Hoạt động cải cách thủ tục hành chính được quy định ở các quy định và chính sách khác về thủ tục hành chính, không nên đưa vào dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ. Sẽ được đưa vào các nội dung Kế hoạch hàng năm sau khi Chương trình được phê duyệt.  - Đã được quy định trong Nghị định số 55/2019/NĐ-CP về trách nhiệm chung này.  - Đa số ý kiến chọn phương án 1. |
| **38** | Phú Yên | 769/STP-XDKT& TDTHPL ngày 29/7/2020 | Đối với cơ chế tổ chức triển khai Chương trình quy định tại điểm 1.1 khoản 1 mục III Dự thảo, thống nhất chọn phương án 1. | Đa số ý kiến chọn phương án 1. |
| **39** | Bắc Ninh | 428/STP-PBGDPL ngày 29/7/2020 | **1.** Về mục tiêu cụ thể: đề nghị nên cân nhắc quy định theo hướng tỷ lệ tối thiểu từ đến để tạo động lực phấn đấu thực hiện, theo đó, đề nghị viết lại như sau: “*Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho: (i) tối thiểu từ 30% đến 40% doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm nâng cao hiểu biết, ý thức tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro pháp lý trong kinh doanh; (ii) tối thiểu từ 60% đến 80% người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm nâng cao năng lực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; (iii) tối thiểu từ 90% trở lên đội ngũ tư vấn viên tham gia mạng lưới tư vấn viên pháp luật nhằm nâng cao chất lượng tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.”.*  **2.** Về tổ chức điều hành chương trình: nhất trí lựa chọn Phương án 1. | **1.** Đã hoàn chỉnh phần mục tiêu dự thảo Quyết định. Tuy nhiên, đề nghị chỉ quy định tối thiểu, không quy định tối đa.  **2.** Đa số ý kiến đồng ý Phương án 1. |

**C. CÁC TỔ CHỨC ĐẠI DIỆN CHO DOANH NGHIỆP**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tỉnh thành** | **Số hiệu công văn** | **Ý kiến, đề xuất, kiến nghị xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngàng dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 -2026** | **Tiếp thu, chỉnh lý** |
| **1** | Câu lạc bộ pháp chế doanh nghiệp | 39/PCDN ngày 31/7/2020 | **1.** Trong tờ trình chưa phân biệt rõ mục tiêu với quan điểm xây dựng Chương trình.  **2.** Về các phương án tổ chức thực hiện Chương trình: ủng hộ Phương án 1. | **1.** Đã tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo, tách mục tiêu và quan điểm chỉ đạo ở Phần II dự thảo Tờ trình.  **2.** Đa số ý kiến nhất trí Phương án 1. |
| **2** | Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam | 34/VIAC ngày 31/7/2020 | **1.** Về Nhóm hoạt động 1: Cung cấp thông tin pháp lý  Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin pháp lý: Chúng tôi đề xuất đây nên là một cơ sở dữ liệu số - website để có thể cung cấp số lượng thông tin lớn, phù hợp với nhiều ngành nghề mà doanh nghiệp đang hoạt động.  **2.** Mong muốn được là một trong các đơn vị đầu mối triển khai thực hiện Đề án cùng với các đơn vị đã được nêu tại Mục 2.6 của dự thảo, để có thể góp sức nhiều hơn nữa vì sự phát triển của cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam. | **1.** Đã tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo liên quan đến mục tiêu của Chương trình.  **2.** Nhất trí với ý kiến góp ý sau khi dự thảo Chương trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt sẽ đề xuấtbổ sung vào kế hoạch thực hiện, sự tham gia của VIAC cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. |
| **3** | Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam | 1236/PTM-PC ngày 31/7/2020 | 1. Đối với dự thảo Tờ trình   Dự thảo Tờ trình sẽ tiếp tục được hoàn thiện, bổ sung thêm các thông tin, số liệu cần thiết.   1. Đối với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ:   2.1. Về mục tiêu (mục I):  Tiểu mục 2.2 đặt ra mục tiêu “Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho (i) tối thiểu 30% doanh nghiệp nhỏ và vừa…”. Nếu tính mỗi doanh nghiệp được bồi dưỡng 01-02 lần trong 05 năm rồi tính tổng cộng có 30% doanh nghiệp được bồi dưỡng thì mục tiêu này là quá khiêm tốn.  2.2. Về nội dung của Chương trình  Hoạt động 1.1: (Xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu pháp luật): đề nghị Quý Cơ quan xem xét bổ sung nội dung: *Cung cấp thông tin pháp lý, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp cho từng thời kỳ, từng ngành, lĩnh vực, địa phương cụ thể*.  Về cơ sở dữ liệu *các văn bản trả lời của bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương…,* đề nghị xem xét trong quá trình thực hiện cần có các từ khóa, phân chia theo lĩnh vực, địa phương… tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong tra cứu, tìm kiếm thông tin.  Hoạt động 1.2: (*Xây dựng các chuyên mục pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên các phương tiện truyền thông):* đề nghị Quý Cơ quan xem xét bổ sung nội dung: *Xây dựng chuyên mục cảnh báo rủi ro pháp lý liên quan trong kinh doanh* cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa nghiên cứu, tham khảo và phòng tránh rủi ro.  Hoạt động 1.3: *(Tổ chức hội nghị, diễn đàn đối thoại với doanh nghiệp nhỏ và vừa):* Đề nghị Quý Cơ quan xem xét, chỉnh sửa như sau:  a) Tổ chức các hội nghị, *diễn đàn* đối thoại trực tiếp để *trao đổi,* cung cấp ~~các~~ thông tin, *trả lời thắc mắc, vướng mắc về các vấn đề* pháp lý liên quan đến ~~hoạt động đầu tư, kinh doanh của~~ doanh nghiệp nhỏ và vừa.  b) Tổ chức các *hội nghị*, diễn đàn *về các vấn đề* kinh doanh và pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua ứng dụng khoa học và công nghệ ~~thông tin, thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư~~.  Hoạt động 2.2: (*Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa),*đề nghị Quý Cơ quan xem xét bổ sung nội dung: Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho các tổ chức đại diện doanh nghiệp (Hiệp hội/hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng…) các địa phương để có kiến thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hội viên.  Hoạt động 3:*(Tư vấn pháp luật):* Đề nghị Quý Cơ quan xem xét phân công đầu mối liên hệ cụ thể để tiếp nhận và giải quyết các vấn đề.  Hoạt động 3.1: *(Tư vấn pháp luật qua diễn đàn, đối thoại):*  Hoạt động 3.1 là cung cấp cho người lãnh đạo, người phụ trách công tác pháp luật của doanh nghiệp, tuy nhiên, đề nghị Quý Cơ quan xem xét để tránh trùng lắp với hoạt động 1.3 (tổ chức hội nghị, diễn đàn đối thoại).  Hoạt động 3.2: *(Tư vấn qua email, mạng xã hội và ứng dụng thành tựu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư):*  Đề nghị Quý Cơ quan xem xét điều chỉnh tên của hoạt động này, tương tự như góp ý ở hoạt động 1.3 phần b, không nên quá chi tiết về “thành tựu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư” mà chỉ cần *ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại* là đủ.  2.3. Về tổ chức thực hiện  Chúng tôi không có đủ thông tin để góp ý về phương án triển khai và không chọn phương án nào.  2.4. Lỗi trình bày  Ở hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá: *d) Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện… để làm là cơ sở đánh giá hiệu quả của Chương trình.* Đề nghị sửa thành *Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện… để làm cơ sở đánh giá hiệu quả của Chương trình.* | **1.** Đã tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Tờ trình, đồng thời hoàn thiện Báo cáo tổng kết 10 năm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành.  **2.** Đối với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ:  2.1. Đã được hoàn chỉnh các hình thức thực hiện, riêng “cung cấp thông tin… từng thời kỹ, từng ngành…” đề nghị đưa vào kế hoạch từng năm sau khi Chương trình được thông qua.  2.2. Được hoàn thiện trong kế hoạch thực hiện hàng năm sau khi Chương trình được phê duyệt.  Người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa quy định tại Mục 2 Phần II dự thảo Quyết định đã bao gồm các đối tượng trên.  Được xác định trong quá trình triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.  Đề nghị giữa nguyên như dự thảo để phù hợp với mục tiêu của Chương trình.  2.3. Về tổ chức thực hiện  Tiếp thu và hoàn thiện chung trong Phần III dự thảo Quyết định.   * 1. Lỗi trình bày   Đã tiếp thu và hoàn thiện tại tiết d điểm 1.2 phần 1 Phần III dự thảo Quyết định. |
| **4** | Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam | 209/CV-TWH ngày 06/8/2020 | **1.** Về phần quan điểm chỉ đạo xây dựng quyết định trong Tờ trình Hiệp hội để nghị bổ sung 2 ý vào phần quan điểm chỉ đạo xây dựng dự thảo quyêt định tại tờ trình, đó là: 1) đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn lực nhà nước và không làm thay doanh nghiệp những công việc thuộc phạm vi của thị trường: 2) tranh thủ huy động được nguôn lực của cá nhân, tô chức trong và ngoài nước tham gia vào chương trình.  **2.** Về phần mục tiêu cụ thể.  Để nghị bổ sung hoạt động: Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa áp dụng mô hình tổ chức pháp chế trong doanh nghiệp, đồng thời đưa vào mục tiêu của chương trình trong giai đoạn 2021 - 2025 chương trình hỗ trợ được bao nhiêu doanh nghiệp áp dụng mô hình tổ chức pháp chế trong doanh nghiệp.  **3.** Về cơ chế tổ chức triển khai: đề nghị theo phương án 2.  **4.** Về cơ quan phối hợp  Hiệp hội để nghị bổ sung thêm cụm từ “các tổ chức đại điện doanh nghiệp khác” cùng tham gia phối hợp triển khai chương trình.  Ngoài ra, Hiệp hội đề nghị bổ sung vai trò trách nhiệm của Sở Tư pháp vào trong việc tham gia phối hợp thực hiện Chương trình.  **5.** Về cơ chế tài chính.  Hiệp hội đề nghị nên ấn định một khoản kinh phí nhất định, có thể là khái toán.  Tuy nhiên, đó là căn cứ quan trọng để các Bộ Tài chính, Bộ Kê hoạch và Đâu tư căn cứ nguồn lực, bố trí kinh phí triển khai chương trình. | **1.** Đã hoàn thiện chung phần mục tiêu tại Phần II trong dự thảo Tờ trình.  **2.** Đề nghị giữa nguyên như dự thảo Quyết định, mỗi mô hình pháp chế phù hợp với từng loại hình, tính chất, quy mô và hoạt động của doanh nghiệp, khó có thể xây dựng một mô hình chung đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa.  **3.** Đa số ý kiến đồng ý với Phương án 1.  **4.** Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định. Sở Tư pháp là đầu mỗi triển khai công tác này ở địa phương đã được ghi nhận trong Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, vì vậy, đề nghị không cần quy định lặp lại.  **5.** Tiếp thu ý kiến góp ý và đã bổ sung ấn định khoản kinh phí nhất định trong dự thảo Quyết định. |
| **5** | Liên đoàn luật sư Việt Nam | 226/LĐLSVN ngày 30/7/2020 | **1.** Về mục tiêu: cần nhấn mạnh đến yếu tố nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong thời kỳ hội nhập thương mại quốc tế sâu rộng, chủ động đón nhận và khai thác các yếu tố thành công có liên quan đến sự phát triển của khao học công nghệ và thông tin.  Về các chỉ tiêu: trong 3 nhóm chỉ tiêu cần được lý giải thêm để thấy được tính khoa học, thực tiễn của định lượng chỉ tiêu đưa ra. **2.** Về nhóm hoạt động:  Thay vì chỉ nêu nội dung định tính chung chung, cần có con số định lương (con số tuyệt đối hoặc tỷ lệ % doanh nghiệp và các nhóm đối tượng khác). Điều này là cần thiết để có cơ sở đối chiếu hoặc đánh giá hiệu quả của từng nhóm hoạt động qua từng năm, từ đó cấn có biện pháp bổ sung thay thế kịp thời.  Mục 3.2. quy định tư vấn qua email, mạng xã hội có nêu “ứng dụng cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư” mà theo chúng tôi thì việc ứng dụng cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ không nên chỉ đặt trong nhóm này là phương châm xuyêt suốt cả ba nhóm hoạt động của Chương trình hỗ trợ.  **3.** Về tổ chức thực hiện chương trình:  3.1. Về hai phương án thực hiện: Dự thảo đưa ra hai phương án thực hiện, theo chúng tôi nên chọn phương án 1.  3.2 Chương trình cần quy định thêm hai nhiệm vụ: khai thác có hiệu quả các sản phẩm, nguồn lực của Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2011 – 2020 và xây dựng thêm các nội dung phục vụ cho việc khai thác các FTA thế hệ mới: CPTPP, EV FTA…  3.3 Chương trình đã liệt kê 9 khó khăn vướng mắc, 3 nguyên nhân nhưng có biện pháp cụ thể để khắc phụ tình trạng này, đề nghị nên bổ sung các giải pháp khả thi nhất. | **1.** Đã tiếp thu và hoàn thiện chung ở phần mục tiêu dự thảo Quyết định.  **2.** Đã tiếp thu và hoàn thiện trong dự thảo Quyết định.  **3.** Về tổ chức thực hiện chương trình:  3.1. Đa số ý kiến nhất trí Phương án 1.  3.2. Đề nghị giữ nguyên dự thảo vì đã được thể hiện trong mục tiêu và xuyên suốt các hoạt động của Chương trình.  3.3. Được hoàn thiện trong Báo cáo tổng kết 10 năm của Chương trình liên ngành. |

**TỔNG HỢP CHUNG: Có tổng cộng 50 bộ, ngành, địa phương, tổ chức đại diện doanh nghiệp tham gia góp ý, trong đó có 25/50 (50%) ý kiến đồng ý với Phương án 1 và 14/50 (28%) ý kiến đồng ý với Phương án 2.**

**11/50 (22%) bộ, ngành, địa phương, tổ chức đại diện doanh nghiệp không có ý kiến gì về các phương án.**